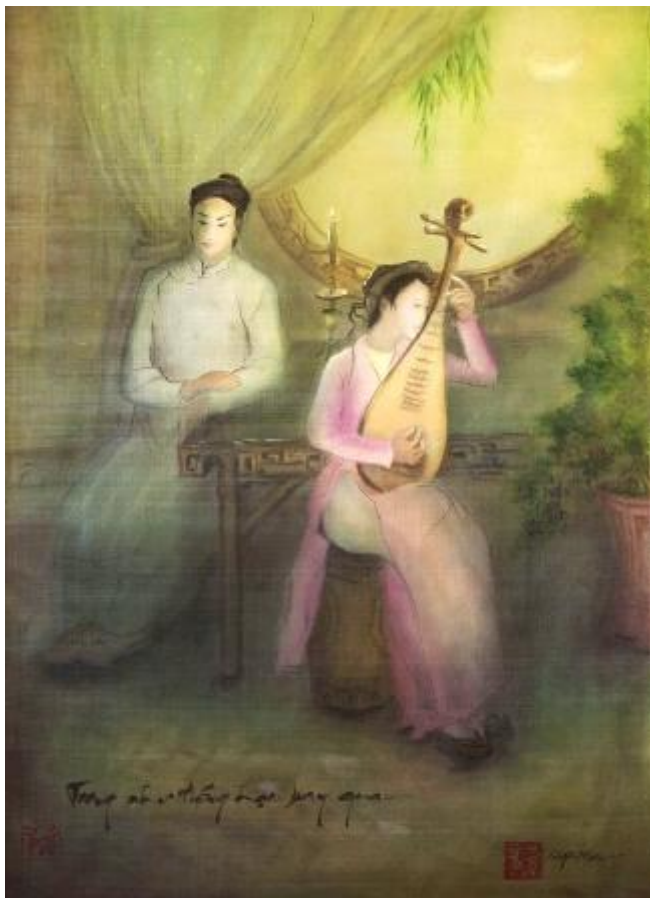


## BÀI VĂN MẪU LỚP 10

### Đề bài: Phân tích đoạn trích Trao Duyên



### BÀI LÀM

“Tố Như có con mắt nhìn xuyên sáu cõi, có tấm lòng nghĩ suốt nghìn đời”

Nỗi oan khiên bỗng đâu ập xuống gia đình, giáng họa lên đầu mọi thành viên, đâu trừ người nào. Nhưng dường như Kiều muốn một mình hứng chịu tất cả. Tự nguyện bán mình chuộc cha, đêm trước nàng đã phải trải qua một cuộc giằng xé âm thầm giữa một bên là mối

tình đầu biết bao hứa hẹn và một bên là bốn phận làm con đối với on sinh thành .Sau cùng ,nàng quyết định hi sinh chữ tình vì chữ hiếu.Tưởng nỗi khổ tâm đến thế là cùng,là thôi.Bão đã lặng sóng đã ngừng,mọi dần vật dầy dút xem như hoá giải rồi.Đối với một người trong cuộc còn có điều gì đau đớn nữa?kiều đã cảm lòng,tưởng ND chả còn gì để nói thêm về tấm bi kịch trong lòng nàng?nào ngờ ,đó mới chỉ là màn dạo đầu của kịch.TNnhư đã cảm nhận được nỗi uẩn khúc sâu hơn và đó mới là chỗ xót xa nhất của vết thương tâm. Trao duyên được mở đầu bằng hai câu thơ mà khi nói về đẹp của ngôn từ Truyện Kiều ,ít ai ko nhắc đến .Nó đơn giản như những lời nói thường mà chân xác như mọi câu thơ hàm xúc nhất:

*Cậy em em có chịu lời.*

*Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.*

Không phải là nhờ mà là cậy, chị nhờ em giúp chị với tất cả lòng tin của chị.Nhờ em nhưng cũng là gửi gắm vào em.Bao nhiêu tin tưởng, bao nhiêu thiêng liêng đặt vào cả từ cậy ấy!Cũng không phải chỉ nói mà là thưa,kèm với lạy.Thuở đời chị lạy sống em bao giờ!mà chỉ để trao duyên....Rõ ràng trọng lượng câu thơ rơi vào bốn chữ” cậy, chịu, lạy, thưa”. Người ta không thể thay các chữ kia bằng bất cứ chữ nào khác. Bốn chữ ấyđã mang đậm cái bi kịchcủa nàng Kiều.Bởi nhẽ, với bốn chữ kia đã có sự “thay bậc đổi ngôi” chị em Thuý Kiều.Vẫn xưng hô bằng chị em, mà thực tình trong đó quan hệ giữa người nói người nghe xem ra đã khác:một bên là ân nhân còn một bên là chịu on.Chẳng phải ư?Bốn chữ ấy nhất nhất đều là lời của kẻ dưới đang lạy lời nói khó với người trên.Chị thì ở vai cậy cục, lụy phiền;em thì

thành người gia ơn, ban ơn. Thì ra ,để báo đáp ân tình trong muôn một cho chàng Kim, Kiều đã phải nhún mình, hạ mình bằng những cử chỉ thiêng liêng đến như thế! Nhưng trong cái cử chỉ tội nghiệp kia ,ta thấy tất cả sự cao khiết của một tấm lòng,một phẩm cách. Trong nước mắt,giữa đêm khuya Thuý Kiều đã kể lễ sự tình cho cô em nghe:

*Kể từ khi gặp chàng Kim*

*Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề*

*Sự đâu sóng gió bất kì,*

*Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai.*

Kể ra, với người xưa,một mối tình thiêng liêng như Thuý Kiều-Kim Trọng thường được giấu kín trong lòng, ít khi người ta thổ lộ với người thứ ba .Vậy mà, ngay lúc này Kiều phải đem cái chuyện khó nói kia...giãi bày cùng với em..nào chuyện gặp chàng Kim trong buổi chiều thanh minh, chuyện thề nguyện hẹn ước giữa Kiều và chàng Kim,chuyện sóng gió của gia đình...nhưng có một chi tiết mà người vô tư như Vân không bao giờ biết được:

“Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai”

Vốn dĩ “hiếu-tình” là hai giá trị tinh thần không thể đặt lên bàn cân, vậy mà cái xã hội phong kiến kia lại bắt con người ta lựa chọn những giá trị không thể lựa chọn, thì đó chẳng phải là cái xã hội tàn bạo sao!..Kiều phải cay đắng chọn chữ”hiếu”.Mà chỉ có ba điều tồn tại”Đức tin, hi vọng và tình yêu, tình yêu vĩ đại hơn cả”;nghe một lời trong Kinh Thánh như vậy ta mới thấu rõ nỗi đau của nàng Kiều khi phải hi sinh tình yêu một cách đau đớn . Rồi nàng giãi bày thật nhanh,

thật rõ ràng ngành ngọn cho Vân hiểu vì sao mình phải lựa chọn cách này. Trong lời lẽ có phần khôn ngoan đó người ta cứ thấy lộ ra cái ve âu lo. Đường như Kiều phải cố gắng thuyết phục tận tình, tận ý để cho em vì mình mà không thể thoái thác. Nàng viện đến cả cái chết để lờ nhờ cậy nặng như chì, tựa như lời uy thác mà không thể chối từ:

*Ngày xuân em hãy còn dài*

*Xót tình máu mủ thay lời nước non*

*Chị dù thịt nát xương mòn,*

*Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.*

Đau đớn biết chừng nào khi cả hai chị em đều ”xuân xanh xấp xỉ tới tuần cập kê” vậy mà nàng Kiều lại nói ”ngày xuân em hãy còn dài”. Phải chăng kể từ lúc này nàng Kiều đã ý thức được cái tương lai không mấy tươi đẹp đang chờ nàng phía trước? Cũng vì thế mà khi hi sinh chữ tình, nàng Kiều coi như không tồn tại trên cõi đời này nữa, cái chết là một kết cục u ám mà nàng luôn nghĩ đến, chứ cái chết đó không phải là một nghệ thuật thuyết phục em. Cũng phải thôi, người trong cuộc lâm vào hoàn cảnh này thì tinh thần nặng nề bao bi thảm, tâm tư bị vây khốn bởi muôn vàn ý nghĩ cùng quẩn, đen tối: còn gì mà thiết tha nữa khi tình yêu đã mất, tất cả đều trở nên vô nghĩa! Càng yêu đời lại càng không muốn sống! Người bình thường đã thế, huống hồ là một Thúy Kiều nghĩa nặng tình thâm cơ chứ! Đoạn “trao duyên” phải là một cuộc đối thoại, chuyện trò. Nhưng thực tế lại diễn ra như một màn độc thoại. Thúy Vân hầu như không lên tiếng. Nàng im lặng chịu lời vì trong cái hoàn cảnh bi thảm này ai nỡ mà chối từ. Và thế là Thúy Kiều phải làm nốt việc cuối cùng và khó

khăn nhất: trao kỉ vật tình yêu cho Vân. Hôm qua, nghĩ đến cái việc hi sinh mỗi tình, chắc ý nghĩ mất Kim Trọng đã đến trong lòng nàng. Và vừa rồi, trong lúc lựa lời thuyết phục em gái, cái cảm giác mát mát ấy đến gần hơn. Nhưng, có lẽ từ giây phút này đây, nỗi mát mát mới thật sự choáng ngợp tâm hồn nàng. Còn giữ kỉ vật, ít nhiều người ta vẫn có cái ảo giác người yêu hãy còn là của mình bởi nhẽ kỉ vật tình yêu là cái hiển nhiên hiện ra đó, một nhân chứng rõ ràng nhất cho tình yêu đôi lứa chứ đâu trừu tượng như tình cảm. Chỉ đến khi tự tay cầm kỉ vật trao đi cho người khác, người ta mới thật sự rơi vào hẫng hụt. Nỗi mát mát mới thực sự khiến con người ta thấy trống hoang cả cõi lòng. Bắt đầu từ giây phút này, cùng với kỉ vật này, chàng Kim vĩnh viễn thuộc về người khác, không còn là của nàng nữa. Câu thơ như một nỗi ghen ngào:

*Chiếc vành với bức tờ mây,*

*Duyên này thì giữ vật này của chung*

Phải chăng, nội tâm của Kiều lúc này phức tạp hơn, nên ngôn ngữ trở nên “bất bình thường”? Ở trên dù ta thấy dù thuyết phục em bằng lí, bằng tình hay bằng cả hai thì vẫn là ngôn ngữ lí trí, giọng thờ ơ đều đều, trầm trầm. Đến đây, thì lời thơ như nấc như ghen, cái gút tâm trạng trên kia đã mở ra đường như được thắt lại ở chỗ này! Cái tâm trạng đó thật lại cũng vì hai chữ “của chung” chất chứa bao xót xa. Kỉ vật tình yêu chỉ thiêng liêng khi nó là tín vật, là nhân chứng thầm kín của riêng hai người thôi. Còn bây giờ, từ bây giờ nó thành của chung, không còn là của riêng Kiều nữa mà trở thành của chung của cả ba người. Đau xót làm sao khi phải cắt đứt tình riêng của mình thành của

chung! Người ta nhận ra xót lòng, vết thương đang rỉ máu trong lòng nàng. Vì thế, mà Kiều bỗng thấy hình ảnh Kim Trọng cùng bao kỉ niệm, thề nguyện... chợt không còn của riêng Kiều nữa! Sao mà xót vậy! Tâm lí Kiều lúc này cần một lời tha thứ đáng, ít ra là để tự an ủi mình. Cho nên câu thơ "Duyên này thì giữ, vật này của chung" là bao nhiêu sự giằng xé, giằng co giữa tâm và trí, níu kéo trong tâm hồn, trong con tim của Kiều. Lí trí đã quyết định trao duyên, trao kỉ vật. Song tình cảm vẫn như cố tri hoãn, níu giữ. Vì thế, mà cái động thái trao tay kia cứ dừng dần. Kỉ vật lia khỏi tay người như cũng vật vã không yên. Cố dằn lòng mà không thể cầm lòng! Người đơn giản có thể nghĩ con người trung đại không phức tạp đến thế. Nhưng cho dù ở thời đại nào thì bản chất tình yêu vẫn là không thể chia sẻ! Tình yêu đôi lứa vốn có chút ích kỉ bên trong, đó là lẽ thường tình, trái tim yêu thời nào có lẽ cũng đau như vậy thôi. Trao kỉ vật cho Thuý Vân và dặn dò em, nhưng có lẽ, đúng như cảm giác của Hoài Thanh là, qua Thuý Vân, Kiều muốn dặn dò Kim Trọng. Lời nàng lâm li, tức tưởi. Nỗi đau trong lòng cứ quặn lên mãi. Kiều nhìn khắp lượt những đồ vật thân thương, những chứng nhân lặng lẽ trong những giây phút nồng nàn hạnh phúc của mình với Kim Trọng: chiếc trành với bức tờ mây, phím đàn với mảnh hương nguyền, lò hương ấy, tờ phím này... Và hình dung, chỉ ngày mai thôi chúng sẽ lại chứng kiến những giây phút nồng nàn của Kim Trọng với một người khác, cho dù người ấy là em gái mình đi chăng nữa... cũng không thể chịu nổi. ND có lẽ đã hiểu thấu những tâm tư khuất lấp mà chân hực vô cùng ấy, cho nên đã viết những câu thật đáng lòng:

*Mai sau dù có bao giờ*

*Đốt lò hương ấy, so tơ phím này*

*Trông ra ngọn cỏ lá cây*

*Thấy hiu hiu gió thì hay chị về*

Nhà thơ Vũ Cao đã một lần nhận xét câu thơ "Mai sau dù có bao giờ" nghe thật không đâu mà lại chính là câu thơ khó viết. Nghĩ mà xem vì sao câu thơ giản dị ấy lại khó viết đối với một bậc thầy về nghề thơ này. Thì ra, đằng sau cái giản đơn của câu chữ lại ẩn chứa một uẩn khúc, một bi kịch phức tạp của tinh thần. Hai chữ "dù có" khiến cho câu thơ có gì như mâu thuẫn. Lúc này, sau khi kỉ vật đã trao, Kiều đang hình dung về mai sau, một cái mai sau tất sẽ đến. Đã tất yếu rồi sao lại "dù có"? Phải là khẳng định sao lại là giả định? Lời trước lời sau thật bất tương hợp. Nhưng xem ra cái tương diệu, cái khó viết của lời thơ lại nằm chính ở cái bất tương hợp ấy. Bởi chính nó chứa đựng cái bất tương hợp tinh vi của lí trí và tình cảm trong Kiều tại khoảnh khắc ấy. Lí trí nhận thức được điều tất yếu, tình cảm lại không muốn chấp nhận cái tất yếu đó. Tình nàng như thầm mong rằng cái tất yếu đó đừng xảy ra. Nó trở trêu ngang trái vô cùng! Cho nên hai chữ "dù có" như bỗng nhói lên trong cái âm điệu xuôi chiều của câu thơ. Nó cho thấy lòng Kiều đâu có nguôi. Tấm tình ấy đâu đã chịu tất lửa! Kiều hình dung mình sẽ chết quá rõ quá vội! Mối tình sâu nặng với Kim Trọng, nàng vẫn cứ mang theo như khối tình mang xuống tuyến đài chưa tan. Và bắt đầu từ bây phút này, nó sẽ giống như một mối tình câm. Vì sự thiết tha ấy oan hồn của nàng còn trở về dương thế! Thậm chí nàng còn hình dung rõ mồn một mình sẽ về trong gió cây cỏ như

thế nào. Hai chữ "hiu hiu" nghe mà gai người. Người ta như thấy trong đó cả sự hiễn linh. Hai tiếng "hiu hiu" chấp chới giữa hai thế giới thực tại và hư vô, chấp chớn giữa hai cõi thế: cõi âm và cõi dương. ! Kiều thà hi sinh tất cả, cho tất cả. Về dương thế, nàng chỉ xin cho mình một chén nước thôi. Một chút nhớ thương của người sống? Một chút tình cũ? Hay một chút duyên thừa? Chỉ một chén nước thôi, một chút thế thôi mà nàng đã thấy được an ủi, cảm thông nhiều lắm. Lời tâm sự sao mà thương.

*Hồn còn mang nặng lời thề*

*Nát thân bỏ liễu, đèn nghi trúc mai*

*Dạ đài cách mặt khuất lời*

*Rưới xin giọt nước cho người thác oan.*

Kiều hình dung mình chết. Và Kiều còn thấy rõ là mình "thác oan"! hai chữ "thác oan" sao mà đau xót mà cay cực, chứa biết bao là tình là hận! Những việc cần làm thì đã làm rồi. Sợi dây níu buộc đã cắt lìa rồi. Nhìn vào đời mình bây giờ Kiều mới thấy rõ mất mát để lại trong lòng cả một nỗi tan hoang, hụt hẫng. Nàng quên đi em Vân trước mặt, quay vào với nỗi đau trong lòng. Giờ đây với nàng, chỉ còn nỗi đau kia là hiện hữu, nỗi đau đang choáng ngợp cả lòng nàng. Quên mất thực tại để chìm sâu vào trong lòng, đây là lúc bi kịch đang lên trầm trọng. Kiều như phân trần, thanh minh, tạ lỗi với chàng Kim. Mong muốn ở chàng một sự cảm thông, thấu hiểu:

*Bây giờ trâm gãy, gương tan*

*Kể làm sao xiết muôn vàn ái ân*



Nghĩ về quá khứ muôn vàn ái ân mà đau. Nghĩ đến hiện tại "Bây giờ tram gãy, gương tan", một thực tại quá phũ phàng, mà đau. Nghĩ đến tương lai "Mai sau dù có bao giờ - Đốt lò hương ấy so tơ phím này..... Dạ đài cách mặt khuất lời", mà càng bội phần đau đớn. Tâm tư Kiều bị vây khốn, chìm ngập giữa bao đau thương. Muôn vàn ái ân phút này đã hoá thành muôn vàn đau đớn! Ngán ngảm cho số kiếp đen bạc của mình, nàng cất lên tiếng than thân thăm thẳm của người đàn bà. Nàng sa vào mặc cảm phụ phàng, tội lỗi. Mở đầu thì lay em gái, bây giờ thì gửi người yêu trăm nghìn lay. Nàng cứ thấy mình là kẻ phụ tình và mong được tha thứ:

*Trăm nghìn gửi lay tình quân*

*Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi!*

*Phận sao phận bạc như vôi!*

*Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng.*

Nàng gọi Kim Trọng là tình quân, nàng xót xa cho duyên phận của mình tơ duyên ngắn ngủi, nàng tự coi mình là người phụ bạc. Thật đau khổ biết bao: trao duyên rồi, đã nhờ em trả nghĩa cho chàng Kim rồi mà nỗi buồn thương vẫn chất chứa trong lòng nàng Kiều. Phải chăng, một lần nữa ND đã thể hiện đúng quy luật tâm lý của con người: cái gì đong mà lắc thì vơi, nhưng: sâu đong càng lắc càng đầy là như thế! Tình duyên đâu có cố tình dứt bỏ vẫn còn vương tơ lòng là như vậy. Cuối đoạn thơ mặc dầu Kiều đã giãi bày hết nỗi khổ tâm riêng của mình với em, đã nhờ em trả nghĩa cho Kim Trọng nhưng những đau khổ vì duyên tan vỡ trong tâm trí nàng vẫn không nguôi. Vẫn mang nặng nợ tình với Kim Trọng, vẫn biết mình phận bạc

,Thúy Kiều vẫn phải thốt lên trong đau đớn, chết ngất trong tiếng kêu thương thấu trời:

*Ôi Kim Lang! Hỡi Kim Lang!*

*Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây!*

Đoạn “Trao duyên” trong “Truyện Kiều” là một khúc “đoạn trường” trong thiên “Đoạn trường tân thanh”. Với con mắt tinh đời, Nguyễn Du đã phát hiện thấy trong truyện của Thanh Tâm Tài Nhân một tình tiết rất cảm động, và bằng nghệ thuật tuyệt vời, ông đã dựng lại đoạn “Trao Duyên” hết sức sâu sắc và độc đáo. Tác giả đã đối lập hai tính cách của hai chị em một cách tài tình: con người của đời thường và con người của phi thường. Trong sự kiện “sóng gió bất kì” này, Thúy Vân vô tư hồn nhiên, còn Thúy Kiều .ND đã thì lại càng đau đớn hơn..Nd đã dụng công miêu tả tâm lý, sự vận động nội tâm nhân vật, cũng có thể nói ND đã đạt đến phép biện chứng của tâm hồn. Chỉ qua đoạn trao duyên chúng ta đã cảm nhận được TK là một cô gái giàu tình cảm giàu đức hi sinh, có ý thức về tình yêu và cuộc sống. Một nhân cách như vậy mà vừa chớm bước vào đời như một bông hoa mới nở đã bị sóng gió vùi dập tan tác. Nói như Mông Liên Đường Chủ nhân là khúc đoạn trường này như có máu rỏ trên đầu ngọn bút của ND, như có nước mắt của thi nhân thấm qua trang giấy. Hơn hai trăm năm rồi, những giọt nước mắt nhân tình ấy vẫn chưa ráo.